

Bản án số: **08/2017/HSST**
Ngày: 14/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Tiên

2. Bà Phạm Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Tuấn C** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 10/01/1973 tại Lai Châu

Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Tổ 3, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ văn hoá: 12/12 phổ thông; Dân tộc: Kinh

Con ông: Ngô Tuấn Y - Sinh năm: 1932

Con bà: Bùi Thị V - Sinh năm: 1934

Vợ: Lý Thị K - sinh năm 1978 (Đã ly hôn năm 2014)

Con: **Có 01 con sinh năm 2010.**

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2017, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 07 giờ 20 phút ngày 13/2/2017, Công an thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên nhận được tố giác, về việc Ngô Tuấn C có hành vi cất giấu ma túy trong người, hiện C đang ở phòng 209 Khách sạn A1, thuộc tổ 18, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của C tại phòng 209 khách sạn A1, qua khám xét thu giữ 02 gói chứa các cục bột màu trắng đục có khối lượng 6,76 gam; 01 gói chứa các hạt tinh thể màu trắng có khối lượng là 03 gam; 01 gói chứa 03 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,28 gam; 01 con dao lam có chữ Croma tất cả được đựng trong bao thuốc lá ngựa trắng để trên nóc tủ quần áo; 02 chiếc điều tự chế bằng vỏ nhựa của chai nước; 01 chiếc bật lửa ga màu xám; 05 ống nhựa; 01 cái cóong thủy tinh; 06 mảnh giấy bạc trong đó có 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen; 01 vỏ nilon của bao thuốc lá.

C khai nhận số vật chứng bị thu giữ ở trên đều là ma túy đá, hồng phiến và Hêrôin. Số Hêrôin và ma túy đá là do C mua của một người đàn ông (không biết tên và địa chỉ) vào chiều ngày 11/02/2017, được một gói Hêrôin và ma túy đá, tại khu vực chợ San Th, thuộc xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu hết 6.000.000 (sáu triệu) đồng, với mục đích để sử dụng. C mang về nhà ở tổ 3, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu bỏ ma túy ra sử dụng hai lần, vào buổi chiều cùng ngày và sáng hôm sau. Sau khi sử dụng xong C gói số ma túy còn lại, cho vào vỏ bao thuốc lá ngựa trắng và cất giấu vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C mang 02 chiếc điều tự chế bằng nhựa của vỏ chai nước và một số dụng cụ sử dụng ma túy ra để ở xe ô tô hiệu HuynDai, biển kiểm soát 29A - 402.62, rồi một mình điều khiển đi xuống Điện Biên để thăm cháu ở Trại giam Nà Tấu. Khoảng 21 giờ cùng ngày, C đến thành phố Điện Biên Phủ vào thuê phòng 209 khách sạn A1 để nghỉ, tại đây C cho Quảng Thị H (là bạn của C) và Nguyễn Thị T (là bạn của H), Trần Chí Th (là bạn T), Phạm Đức H1 (là bạn của H) sử dụng ma túy đá và Hêrôin. Trước khi sử dụng H1 lấy trong người ra 05 viên hồng phiến đưa cho C (mục đích của H1 là góp để sử dụng cùng). C sử dụng 02 viên hồng phiến với Hêrôin còn H, T, Th, H1 chỉ sử dụng ma túy đá bằng hình thức đốt hít qua điều tự chế. H, H1, Tuyết, Thanh sử dụng ma túy xong bỏ đi. Đến 10 giờ 40 phút ngày 13/2/2017, C đang ở trong phòng nghe thấy có tiếng gõ cửa, nên ra gói số Hêrôin, hồng phiến và ma túy đá để ở trên bàn uống nước cho vào trong vỏ bao thuốc lá ngựa trắng, cùng con dao lam ném lên nóc tủ quần áo và cất giấu các dụng cụ sử dụng ma túy ở sau rèm cửa và dưới gầm bàn trong phòng 209, rồi ra mở cửa thì Công an đến khám xét khẩn cấp thu giữ vật chứng.

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng; 02 bao thuốc lá ngựa trắng (01 bao còn 10 điều); 01 con dao nhọn lưỡi bằng kim loại; 01 chiếc kiếm bằng kim loại; 01 vòng chuỗi hạt màu trắng; 01 chiếc nhẫn màu trắng bọc kim loại màu vàng; 5.707.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều của Ngô Tuấn C. Tạm giữ 01 chiếc xe ô tô hiệu HuynDai, biển kiểm soát 29A - 402.62; 01 chìa khóa xe ô tô; 01 giấy chứng

nhận bảo hiểm; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đều mang tên Trần Mạnh L. L khai đã cho Đào Xuân Q mượn và Q khai cho C mượn, hai người không biết C sử dụng vào việc phạm tội. Sau khi điều tra làm rõ tài sản và các giấy tờ trên không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Ngô Tuấn H (là người được C ủy quyền) và Trần Mạnh L.

Ngày 16/2/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ đã gửi toàn bộ vật chứng nghi là ma túy thu giữ của C, để giám định chất ma túy.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại bản kết luận giám định số 209/GĐ-PC54 ngày 20/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng được gửi giám định là chất ma túy loại Hêrôin; 03 viên nén màu hồng và 01 mẫu các hạt tinh thể màu trắng là chất ma túy loại Methamphetamine. Trong đó Hêrôin nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, danh mục I và Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 67, danh mục II, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Sau khi giám định đã hoàn lại mẫu vật chứng, gồm 6,33 gam Hêrôin và 0,94 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 19/10/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ gồm: 6,33 gam Hêrôin và 0,94 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định và 01 vỏ bao thuốc lá có chữ ngựa trắng (White Horse), 10 mảnh giấy các loại, 01 con dao lam có chữ Croma, 02 chiếc điều tự chế bằng vỏ nhựa của chai nước, 01 chiếc bật lửa ga khò màu xám, 05 ống nhựa dùng để hút ma túy, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 cái cóng thủy tinh, 01 vỏ nilon bao thuốc lá.

Bản cáo trạng số: 62/QĐ-VKS-HS ngày 12/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Ngô Tuấn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Tuấn C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố tại bản cáo trạng số: 62/QĐ-VKS-HS ngày 12/10/2017 cụ thể:

Truy tố: Ngô Tuấn C "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Ngô Tuấn C với mức hình phạt từ **03 đến 04 năm tù** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 6,33 gam Hêrôin, 0,94 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định và 01 vỏ bao thuốc lá có chữ ngựa trắng (White Horse), 10 mảnh giấy các loại, 01 con dao lam có chữ Croma, 02 chiếc điều tự chế bằng vỏ nhựa của chai nước, 01 chiếc bật lửa ga khò màu xám, 05 ống nhựa dùng để hút ma túy, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 cái cóong thủy tinh, 01 vỏ nilon bao thuốc lá.

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo pH chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tại phiên tòa Ngô Tuấn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố Điện Biên Phủ; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện ma túy nên vào chiều ngày 11/02/2017 C đã đi mua của một người đàn ông (không biết tên và địa chỉ) tại

khu vực chợ San Th, thuộc xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu được một gói Hêrôin và ma túy đá hết 6.000.000 (sáu triệu) đồng, với mục đích để sử dụng. Sau khi C dùng số Hêrôin, ma túy đá tại nhà và cùng với H, T, Th, H1 sử dụng ma túy tại phòng 209 khách sạn A1, thuộc tổ 18, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, số ma túy còn lại là 6,76 gam Hêrôin và 3,28 gam Methamphetamine C đã cất giấu ở sau rèm cửa và dưới gầm bàn trong phòng 209 với mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngô Tuấn C tàng trữ hai chất ma túy, sau khi quy đổi tỷ lệ hai chất ma túy chưa đến 100%, nên C chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Để thực hiện quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử cần áp dụng thêm điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ngô Tuấn C về tội tàng trữ Tàng trữ trái phép chất ma túy để làm căn cứ quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bởi tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

... o) Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm g đến điểm n khoản 2 điều này;

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

... o) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;

Hành vi trên của Ngô Tuấn C được chứng minh tại: Biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án, kết luận giám định, các lời khai tại bản tự khai, biên bản hỏi cung bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngô Tuấn C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo Ngô Tuấn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân chính dẫn đến phạm tội là do bị cáo nghiện ma túy và để có ma túy phục vụ cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật dần thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố mẹ bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Mặt khác trong thời gian bị giam giữ tại nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ bị cáo đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện, điều tra tội phạm nên cần áp các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p, q khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Vì vậy để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo có thể cho bị cáo C được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy 6,33 gam Hêrôin, 0,94 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định và 01 vỏ bao thuốc lá có chữ ngựa trắng (White Horse), 10 mảnh giấy các loại, 01 con dao lam có chữ Croma, 02 chiếc điều tự chế bằng vỏ nhựa của chai nước, 01 chiếc bật lửa ga khò màu xám, 05 ống nhựa dùng để hút ma túy, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 cái công thủy tinh, 01 vỏ nilon bao thuốc lá theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Ngô Tuấn C khai mua Hêrôin và ma túy đá của một người đàn ông không quen biết, tại khu vực chợ San Thàng, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu và Phạm Đức H1 khai mua 05 viên hồng phiến của người tên Ch, nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ tại bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với những người này.

Đối với Ngô Tuấn C, Trần Chí Th, Phạm Đức H1, Quảng Thị H và Nguyễn Thị T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 209 Khách sạn A1, thuộc tổ dân phố 18, phường M, thành phố Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ xử phạt hành chính bằng hình thức C cáo.

Phạm Đức H1 đã có hành vi cất giấu 0,28 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng, hành vi này của H1 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Xét thấy việc xử phạt vi phạm hành chính trên của cơ quan điều tra là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với 01 chiếc xe ô tô hiệu HuynDai màu bạc trắng, biển kiểm soát 29A - 402.62; 01 chìa khóa xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đều mang tên Trần Mạnh L. L khai đã cho Đào Xuân Q mượn và Q khai cho C mượn, hai người không biết C sử dụng vào việc phạm tội. Sau khi điều tra làm rõ tài sản và các giấy tờ trên không liên quan đến hành vi phạm tội của C, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Mạnh L và anh Ngô Tuấn H (là người được C ủy quyền). Xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Ngô Tuấn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Tuấn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017

của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn C **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (13/02/2017).

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 6,33 gam Hêrôin, 0,94 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định và 01 vỏ bao thuốc lá có chữ ngựa trắng (White Horse), 10 mảnh giấy các loại, 01 con dao lam có chữ Croma, 02 chiếc điều tự chế bằng vỏ nhựa của chai nước, 01 chiếc bật lửa ga khò màu xám, 05 ống nhựa dùng để hút ma túy, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 cái cóong thủy tinh, 01 vỏ nilon bao thuốc lá là vật chứng của vụ án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2017 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ngô Tuấn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 bị cáo Ngô Tuấn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2017).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TPĐBP;
- Công an TPĐBP;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Thị Tuyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TPĐBP;
- Công an TPĐBP;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyền

Số: 08/HSST

Điện Biên Phủ, ngày 14 tháng 11 năm 2017

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2017/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Tuấn C** Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày: 10/01/1973 tại Lai Châu
Nơi ĐKKTT và Chỗ ở: Tổ 3, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.
Nghề nghiệp: Không.
Con ông: Ngô Tuấn Yên - Sinh năm: 1932
Con bà: Bùi Thị Vân - Sinh năm: 1934
Vợ: Lý Thị Kiều - sinh năm 1978 (Đã ly hôn năm 2014)
Tiền án, tiền sự: Không;

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ TỈNH ĐIỆN BIÊN ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Tuấn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. **Về hình phạt:** Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn C **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (13/02/2017).

3. **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 6,33 gam Hêrôin, 0,94 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định và 01 vỏ bao thuốc lá có chữ ngựa trắng (White Horse), 10 mảnh giấy các loại, 01 con dao lam có chữ Croma, 02 chiếc điều tự chế bằng vỏ nhựa của chai nước, 01 chiếc bật lửa ga khò màu xám, 05 ống nhựa dùng để hút ma túy, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 cái cóng thủy tinh, 01 vỏ nilon bao thuốc lá là vật chứng của vụ án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2017 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

4. **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ngô Tuấn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 bị cáo Ngô Tuấn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2017).

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
Thẩm phán

Vũ Thị Tuyền

Số: 08/TB - TA

Điện Biên Phủ, ngày 14 tháng 11 năm 2017

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: UBND phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2017/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Tuấn C** Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày: 10/01/1973 tại Lai Châu
Nơi ĐKKTT và Chỗ ở: Tổ 3, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.
Nghề nghiệp: Không.
Con ông: Ngô Tuấn Yên - Sinh năm: 1932
Con bà: Bùi Thị Vân - Sinh năm: 1934
Vợ: Lý Thị Kiều - Sinh năm 1978 (Đã ly hôn năm 2014)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ TỈNH ĐIỆN BIÊN ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Tuấn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn C **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (13/02/2017).

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 6,33 gam Hêrôin, 0,94 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định và 01 vỏ bao thuốc lá có chữ ngựa trắng (White Horse), 10 mảnh giấy các loại, 01 con dao lam có chữ Croma, 02 chiếc điều tự chế bằng vỏ nhựa của chai nước, 01 chiếc bật lửa ga khò màu xám, 05 ống nhựa dùng để hút ma túy, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 cái công thủy tinh, 01 vỏ nilon bao thuốc lá là vật chứng của vụ án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2017 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ngô Tuấn C pH chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 bị cáo Ngô Tuấn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2017).

Căn cứ vào Điều 229 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vậy Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, thông báo cho UBND phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên được biết.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HSVA.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
Thẩm phán

Vũ Thị Tuyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA